TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 116; Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 1323/2025/HNST ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:
- Anh Hồ Văn L, sinh năm 1985;
- Chị Nguyễn Thị Tố L, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ thường trú: Tổ x, thôn CS, xã QS, Thành phố ĐN.
Cùng địa chỉ tạm trú: Số xx ĐHTxx, Khu phố xx, phường ĐHT, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tố L và anh Hồ Văn L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số I/2009 do Ủy ban nhân dân xã QS, Thành phố ĐN (cũ là xã QA, huyện QS, tỉnh QN) cấp cho chị L và anh L vào ngày 04/02/2009 không còn hiệu lực).

2. Về con chung: Có 01 con chung tên là Hồ Vĩnh Đ, sinh ngày 18/11/2010. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ Đ đến khi đủ 18 tuổi và anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.0000 đồng *(Năm triệu đồng chẵn)*, bắt đầu thực hiện từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi trẻ Đ đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung: Các bên tự khai không có

4. Về nợ chung: Các bên tự khai không có.

5. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị L và anh L phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0048046 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị L và anh L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tố L và anh Hồ Văn L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số I/2009 do Ủy ban nhân dân xã QS, Thành phố ĐN (cũ là xã QA, huyện QS, tỉnh QN) cấp cho chị L và anh L vào ngày 04/02/2009 không còn hiệu lực).

-Về con chung: Có 01 con chung tên là Hồ Vĩnh Đ, sinh ngày 18/11/2010. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ Đ đến khi đủ 18 tuổi và anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.0000 đồng (Năm triệu đồng chẵn), bắt đầu thực hiện từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi trẻ Đ đủ 18 tuổi.

- Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng anh L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của anh L.

Trên cơ sở lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên tự khai không có

- Về nợ chung: Các bên tự khai không có

Việc thi hành được thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* chị L và anh L phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0048046 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị L và anh L đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
-VKSND Khu vực 7, TPHCM;
-THADS TP.HCM;
-UBND xã QS, Thành phố ĐN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Công Sơn